TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 03-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Diện

Ông Lăng Đức Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở tổ dân phố 12, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Phạm Xuân T, sinh năm 1986, tại huyện Q, tỉnh Hà Giang; nơi ĐKHKTT: Số nhà M, tổ N, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nơi ở trước khi bị bắt: Tổ C, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang; CCCD số 002086009494, cấp ngày 15/9/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Song T1, sinh năm 1962 và bà Hoàng Thị Dương L, sinh năm 1965; vợ là Trần Thị T2, sinh năm 1986 (đã ly hôn); con: Có 01 con là Phạm Trần Bảo N, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

2. Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1993, tại huyện L, tỉnh P; nơi ĐKHKTT: Xóm C, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký tạm trú và nơi ở trước khi bị bắt: Tổ B, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang; số định danh cá nhân 026093014993; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc T, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1967;

vợ là Bùi Thị Thúy N, sinh năm 1993 (đã ly hôn); con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Tháng 06/2022 bị Công an huyện Bắc Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất mat túy bằng hình thức phạt tiền số tiền 1.500.000 đồng *(một triệu năm trăm nghìn đồng)*, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01772/QĐ-XPHC (bị cáo chưa nộp tiền xử phạt vi phạm hành chính); nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tam giam Công an tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Phạm Ngọc A, sinh năm 1965. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 13/10/2022 đội Cảnh sát Hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện Bắc Quang phối hợp cùng Công an thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1993, nơi đăng ký tạm trú: Tổ B, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang có mang theo người 01 (một) gói giấy màu xanh, đỏ bên trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy, loại Heroin, 01 (một) bơm kim tiêm, 01 (một) ống nước cất có chữ NOVOCAIN 3% (chưa qua sử dụng). Quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Nguyễn Khắc Đ khai nhận 01 (một) gói giấy màu xanh, đỏ có nguồn gốc là mua của Phạm Xuân T, sinh năm 1986, trú tại: Tổ C, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Khắc Đ, cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang tiến hành khám xét chỗ ở của Phạm Xuân T tại tổ C, thị trấn Q, huyện Q, trước khi khám xét, T đã tự nguyện giao nộp 01 (một) túi ni lon màu trắng có khóa vuốt màu đỏ và 01 (một) gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong đều chứa ma tuý Heroinne; quá trình khám xét, cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang còn thu giữ tại phòng ngủ của T 05 (năm) mảnh giấy dạng hình vuông có nhiều hoa văn màu sắc; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE màu đen, cũ đã qua sử dụng và số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) trên người T.

Ngày 13/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng các chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Khắc Đ và thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Xuân T có tổng khối lượng như sau:

- Đối với chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Khắc Đ: 01 gói giấy màu xanh, đỏ có kích thước 1,3cm x 2cm, bên trong gói có chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,248g *(không phẩy hai trăm bốn mươi tám gam)*, ký hiệu A1.

- Đối với chất bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Phạm Xuân T:

+ 01 *(một)* túi nilon màu trắng, viền miệng có khóa vuốt màu đỏ, kích thước 4cm x 6,8cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy heroin có khối lượng 0,558g *(không phẩy năm trăm năm mươi tám gam)*, ký hiệu A2.

+ 01 *(một)* gói giấy một mặt trắng, một mặt vàng có kích thước 1,4cm x 2,6cm bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy heroin có khối lượng 0,242g *(không phẩy hai trăm bốn mươi hai gam),* ký hiệu A3.

Tổng khối lượng chất bột màu trắng nghi là ma túy heroin thu giữ của Phạm Xuân T là 0,8g *(không phẩy tám gam)*.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang ban hành quyết định trưng cầu giám định số 201, trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang tiến hành giám định chất ma túy đối với mẫu vật thu được có ký hiệu lần lượt A1, A2, A3 có phải là chất ma túy không, loại ma túy gì?

Ngày 15/10/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang ban hành kết luận số 348/KL-PC09 kết luận:

" Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroin, có khối lượng là 0,248g (không phẩy hai trăm bốn mươi tám gam).

Mẫu gửi giám định ký hiệu A2, A3 là ma túy, loại Heroin có tổng khối lượng 0,8g (không phẩy tám gam).

Heroin nằm trong danh mục I, mục 1A, số thứ tự 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ.

Hoàn trả lại Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang mẫu còn lại sau giám định có khối lượng cụ thể như sau:

Mẫu vật ký hiệu A1 có khối lượng 0,218g (không phẩy hai trăm mười tám gam); Mẫu vật ký hiệu A2 có khối lượng 0,522g (không phẩy năm trăm hai mươi hai gam); mẫu vật ký hiệu A3 có khối lượng 0,216g (không phẩy hai trăm mười sáu gam)".

Ngày 03/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang ban hành quyết định trưng cầu giám định số 225, trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang tiến hành giám định đối với số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* gồm 05 *(năm)* tờ tiền có các mệnh giá 100.000 đồng *(một trăm nghìn đồng)* và 50.000 đồng *(năm mươi nghìn đồng)* thu giữ khi bắt khẩn cấp Phạm Xuân T là tiền thật hay giả. Tại bản kết luận giám định số 377/KL-KTHS ngày 07/11/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: "5 (năm) tờ tiền Việt Nam đồng gửi giám định có tổng giá trị 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng)* đều là tiền thật.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 17/CT-VKSBQ ngày 09/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Phạm Xuân T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và truy tố Nguyễn Khắc Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo Phạm Xuân T, Nguyễn Khắc Đ đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Phạm Xuân T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và Nguyễn Khắc Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Về điều luật và hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt các bị cáo Phạm Xuân T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù, Nguyễn Khắc Đ từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 13/10/2022). Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự:

- Đề nghị xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền thu lời bất chính (do bán ma túy mà có) của bị cáo Phạm Xuân T là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền Việt Nam;

- Đề nghị xử tịch thu tiêu hủy những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị và không sử dụng được gồm: 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, mặt sau phong bì có hai dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Vỏ bao gói sau cân tịnh của Phạm Xuân T, Nguyễn Khắc Đ", mặt sau phong bì có hai dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) ống nước cất có chữ NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng; 01 (một) ống nhựa màu đen, một đầu vót nhọn, một đầu cắt bằng, 05 (năm) mảnh giấy dạng hình vuông có nhiều hoa văn màu sắc.

- Đề nghị trả lại cho bị cáo những vật chứng là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE màu đen, không kiểm tra tình trạng bên trong máy, bên ngoài máy không bị nứt vỡ, cũ đã qua sử dụng (điện thoại thu giữ của Phạm Xuân T).

Phần tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với điều luật áp dụng, tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân sống có ích cho xã hội và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên toà Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo thống nhất, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 13/10/2022; Biên bản khám xét ngày 13/10/2022; Biên bản mở niêm phong, đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Quyết định trưng cầu giám định ngày 13/10/2022 và Kết luận giám định số: 348/KL-KTHS ngày 15/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang; Quyết định trưng cầu giám định số 225/QĐTC-CSĐT ngày 03/11/2022 và Kết luận giám định số: 377/KL-KTHS ngày 07/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang về mệnh giá tiền và số seri; Biên bản xác định hiện T, sơ đồ hiện T và bản ảnh xác định hiện T ngày 13/10/2022, cùng tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ sáng ngày 13/10/2022, Phạm Xuân T có hành vi bán trái phép 0,248g *(không phẩy hai trăm bốn mươi tám gam)* ma túy Heroin cho Nguyễn Khắc Đ với giá 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)*. Căn cứ lời khai của Đ, cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang tiến hành khám xét nơi ở của T thu giữ được 0.8g *(không phẩy tám gam)* ma túy heroin. Quá trình điều tra, T khai nhận tổng khối lượng 1,048g *(một phẩy không trăm bốn mươi tám gam)* ma túy Heroin T bán cho Đ và thu giữ tại nhà, T mua của một người đàn ông không quen biết tại công viên cây xanh thuộc tổ 1, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang với giá 1.500.000 đồng *(một triệu năm trăm nghìn đồng)* với mục đích để sử dụng và bán cho ai có nhu cầu; còn Nguyễn Khắc Đ mua 0,248g *(không phẩy hai trăm bốn mươi tám gam)* với mục đích về để sử dụng. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Phạm Xuân T về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và Nguyễn Khắc Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của Phạm Xuân T và hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Nguyễn Khắc Đ đều thuộc loại tội phạm

nghiêm trọng. Hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của Phạm Xuân T quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm, "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Nguyễn Khắc Đ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma tuý nói chung và Heroine nói riêng là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những hủy hoại sức khoẻ của người mắc nghiện, tha hóa đạo đức của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo lấy đó làm bài học và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội: Trong vụ án này các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên cũng được xem xét giảm nhẹ khi áp dụng mức hình phạt. Đối với bị cáo Nguyễn Khắc Đ có 01 tiền sự: Ngày 03/6/2022 bị Công an huyện Bắc Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01772/QĐ-XPHC bị cáo chưa chấp hành.

[5] Ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Phạm Xuân T và tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Khắc Đ thì T và Đ còn là người sử dụng ma túy, ngày 13/10/2022, Công an huyện Bắc Quang đã xét nghiệm chất ma túy có trong nước tiểu của Phạm Xuân T và Nguyễn Khắc Đ. Kết quả xét nghiệm, T và Đ dương tính với ma túy heroine, ngày 10/12/2022 Công an huyện Bắc Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00195/QĐ-XPHC đối với Phạm Xuân T và 00196/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Khắc Đ, việc xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đối với các hành vi trên là đúng quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 các Điều 249; Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, tuy nhiên trong vụ án này xét thấy các bị cáo đều là người lao động tự do, thuộc đối tượng nghiện hút, thu nhập không ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy Heroine: Quá trình điều tra Phạm Xuân T khai nhận T là người nghiện ma túy. Ngày 10/10/2022, T mua ma túy với số tiền 1.500.000đ (*một triệunăm trăm nghìn đồng*) loại ma túy Heroine của một người đàn ông không quen biết, không biết tên tuổi, tại khu vực Công viên cây xanh thuộc tổ B, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Sau khi mua được ma túy, T đem về quán bán hàng ăn của mình dùng một ống nhựa màu đen chia nhỏ số ma túy trên vào hai gói giấy, một gói giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; một gói giấy màu xanh đỏ, số còn lại T vẫn để trong túi nilon màu trắng, phần miệng có khóa vuốt màu đỏ để ở đầu giường ngủ của T mục đích để sử dụng cho bản thân và ai có nhu cầu mua thì bán lại, quá trình điều tra, cơ quan điều tra không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho T như bị cáo đã khai, nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Trên cơ sở những vật chứng cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang đã thu giữ trong vụ án và quá trình thẩm vấn tranh tụng tại phiên tòa. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, xử lý như sau:

[9] Đối với vật chứng là tiền mặt đã thu giữ số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* là số tiền bị cáo T bán ma túy cho bị cáo Đ có được, xét thấy đây là số tiền bị cáo T thu lời bất chính do bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước, (số tiền trên được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hai dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang đang gửi giữ tại kho bạc Nhà nước huyện Bắc Quang, được thể hiện tại biên bản ngày 14/12/2022, theo biên bản giao, nhận tài liệu, vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 13/02/2023).

[10] Đối với vật chứng thu giữ sau khi giám định: 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, mặt sau phong bì có hai dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Vỏ bao gói sau cân tịnh của Phạm Xuân T, Nguyễn Khắc Đ", mặt sau phong bì có hai dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) ống nước cất có chữ NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng; 01 (một) ống nhựa màu đen, một đầu vót nhọn, một đầu cắt bằng, 05 (năm) mảnh giấy dạng hình vuông có nhiều hoa văn màu sắc. Hội đồng xét xử, xét thấy đây là vật chứng trực tiếp liên quan đến tội phạm là vật thuộc loại Nhà nước cấm vận chuyển, tàng trữ, những vật chứng không có giá trị và không sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[11] Đối với vật chứng là: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE màu đen, không kiểm tra tình trạng bên trong máy, bên

ngoài máy không bị nứt vỡ, cũ đã qua sử dụng (điện thoại thu giữ của Phạm Xuân T). Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[12] Về án phí: Các bị cáo Phạm Xuân T, Nguyễn Khắc Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Từ những phân tích nêu trên, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án, đề nghị về tội danh, đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với các bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng, án phí là hoàn toàn có cơ sở và đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 và các Điều 336, 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 3, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Xuân T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy",* bị cáo Nguyễn Khắc Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Phạm Xuân T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 13/10/2022).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 13/10/2022).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng)* do phạm tội mà có thu giữ của Phạm Xuân T.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, mặt sau phong bì có hai dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Vỏ bao gói sau cân tịnh của Phạm Xuân T, Nguyễn Khắc Đ", mặt sau phong bì có hai dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) ống nước cất có chữ NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng; 01 (một) ống nhựa màu đen, một đầu vót nhọn, một đầu cắt bằng, 05 (năm) mảnh giấy dạng hình vuông có nhiều hoa văn màu sắc.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Xuân T: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE màu đen, không kiểm tra tình trạng bên trong máy, bên ngoài máy không bị nứt vỡ, cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận tài liệu, vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 13/02/2023).

4. Về án phí: Các bị cáo Phạm Xuân T, Nguyễn Khắc Đ mỗi bị cáo phải chịu số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng).*

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND thị trấn Việt Quang;
- UBND xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Nhung